

Số: 100/2020/QĐST- HNGĐ

Chư Prông, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Lê Văn Q, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện ChPr, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị H và anh Lê Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị H và anh Q chưa có con chung. Hiện nay chị H đang mang thai tháng thứ 6, nguyện vọng của chị H là sau khi sinh vẫn được quyền nuôi con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng.

- **Về tài sản và nợ chung:** Không có, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:**

Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn không có giá ngạch là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% mức án phí quy định là 300.000đ x 50% = 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị H phải chịu 75.000đ; anh Q phải chịu 75.000đ.

Chị Dương Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) (Cả phần của anh Q), nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp án phí trước đây là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0006547 ngày 23/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Số tiền tạm ứng án phí được chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả cho chị Dương Thị H số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã B;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Trung Thực